

MỤC 95: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT			
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	
1	BẾN CỎ	TỈNH LỘ 15	SÔNG SÀI GÒN	5.400	2.700	2.200	
2	CÁ LĂNG	TRỌN ĐƯỜNG		5.400	2.700	2.200	
3	CÂY BÀI	CẦU PHƯỚC VĨNH AN	ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN KHẠ	6.900	3.500	2.800	
4	BẾN THAN (ĐƯỜNG LÀNG SỐ 4)	NHÀ MÁY NƯỚC TÂN HIỆP	TỈNH LỘ 15	13.400	6.700	5.400	
5	HỒ VĂN TẮNG	PHAN VĂN KHÁI (QUỐC LỘ 22)	TỈNH LỘ 15	13.400	6.700	5.400	
6	HUỶNH MINH MƯƠNG	TỈNH LỘ 15	TỈNH LỘ 8	13.400	6.700	5.400	
7	HUỶNH THỊ BẰNG	TRỌN ĐƯỜNG		6.900	3.500	2.800	
8	LÁNG THE	TỈNH LỘ 8	TỈNH LỘ 15	9.000	4.500	3.600	
9	NGUYỄN THỊ LĂNG (LIÊN XÃ BÀU HƯNG LỢI)	PHAN VĂN KHÁI (QUỐC LỘ 22)	TỈNH LỘ 8	13.400	6.700	5.400	
10	NGUYỄN KIM CƯƠNG	TỈNH LỘ 15	TỈNH LỘ 8	10.100	5.100	4.000	
11	NGUYỄN THỊ NÊ	NGUYỄN VĂN KHẠ	TỈNH LỘ 15	9.200	4.600	3.700	
12	NGUYỄN VĂN KHẠ (NÓI DÀI)	CẦU BẾN MƯƠNG	TỈNH LỘ 15	9.200	4.600	3.700	
13	TỈNH LỘ 15	XÃ NHUẬN ĐỨC	ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ NÊ	9.300	4.700	3.700	
			ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ NÊ	CÔNG TY CARIMAR	13.700	6.900	5.500
			CÔNG TY CARIMAR	ĐƯỜNG HỒ VĂN TẮNG	16.100	8.100	6.400
			ĐƯỜNG HỒ VĂN TẮNG	ĐƯỜNG BẾN THAN	12.000	6.000	4.800
			ĐƯỜNG BẾN THAN	CẦU XÁNG (RANH HUYỆN HÓC MÔN)	14.700	7.400	5.900

MỤC 95: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ PHÚ HÒA ĐÔNG

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
14	TỈNH LỘ 8	NGÃ BA ĐỐC CẦU LẮNG THE (NGHĨA ĐỊA PHƯỚC VĨNH AN)	CÁCH NGÃ TƯ TÂN QUI 300M (HƯỚNG XÃ CỬ CHI)	17.200	8.600	6.900
		CÁCH NGÃ TƯ TÂN QUI 300M (HƯỚNG XÃ CỬ CHI)	TRƯỜNG THPT TRUNG PHÚ	19.900	10.000	8.000
		TRƯỜNG THPT TRUNG PHÚ	NGÃ BA TRUNG AN (ĐƯỜNG VÀO UBND XÃ TRUNG AN CŨ)	16.100	8.100	6.400
15	VÕ VĂN BÍCH	TRỌN ĐƯỜNG		14.900	7.500	6.000
16	CÂY TRẮC	NGUYỄN VĂN KHA	TỈNH LỘ 15	5.400	2.700	2.200
17	NGUYỄN THỊ NGỌT	NGUYỄN THỊ NÊ	ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN KHA	6.800	3.400	2.700
18	NGUYỄN THỊ ĐÓ	TỈNH LỘ 15	ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ NÊ	5.400	2.700	2.200
19	ĐƯỜNG SỐ 436	ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN KHA	ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN KHA	4.900	2.500	2.000
20	NGUYỄN THỊ CHẮC	TỈNH LỘ 15	ĐƯỜNG HUỶNH THỊ BẢNG	5.400	2.700	2.200
21	LÝ THỊ CHỪNG	TỈNH LỘ 15	CUỐI ĐƯỜNG (HẾT TUYẾN) (GIÁP XÃ PHẠM VĂN CỘI)	5.400	2.700	2.200
22	NGUYỄN THỊ CHÂU	TỈNH LỘ 15	TỈNH LỘ 15	5.400	2.700	2.200
23	ĐƯỜNG D1 (TRONG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀNH ĐAI 3)			13.700	6.900	5.500

MỤC 95: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ PHÚ HÒA ĐÔNGĐơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
24	ĐƯỜNG NB1 (TRONG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀNH ĐAI 3)			16.900	8.500	6.800
25	ĐƯỜNG NB2 (TRONG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀNH ĐAI 3)			16.900	8.500	6.800
26	ĐƯỜNG NB3 (TRONG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀNH ĐAI 3)			13.700	6.900	5.500
27	ĐƯỜNG NB4, NB5 (TRONG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀNH ĐAI 3)			13.700	6.900	5.500